

CHUẨN ĐẦU RA CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, TRUYỀN THÔNG
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

1. Tên ngành đào tạo

- Tiếng Việt: Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông
- Tiếng Anh: Electronics and Communication Engineering Technology

2. Trình độ đào tạo:

3. Về kiến thức

3.1. Kiến thức cơ bản

- Hiểu và vận dụng các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội và pháp luật đáp ứng yêu cầu công việc và hoạt động xã hội thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc.
- Hiểu và sử dụng được các từ ngữ, cấu trúc tiếng Anh cơ bản trong giao tiếp; đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành.
- Nắm được cách thức và phương pháp rèn luyện thể chất.
- Có kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh.

3.2. Kiến thức thực tế và lý thuyết

- Hiểu rõ được công dụng, cấu tạo, nguyên lý làm việc, các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống thông tin quang, thông tin di động, hệ thống phát thanh và truyền hình.
- Hiểu biết đầy đủ các quy định, quy trình kỹ thuật thi công cáp đồng trục, cáp quang, trạm BTS ...
- Hiểu và áp dụng kiến thức để phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp khai thác, vận hành, sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị trong hệ thống điện tử, truyền thông.
- Thông hiểu các phần mềm mô phỏng như: PROTUES, MATLAB ...
- Có các kiến thức về nguyên lý các công nghệ mới như: LTE, 4G, 5G ...

4. Về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nhận thức và kỹ năng thực hành nghề nghiệp)

- Thành thạo các kỹ năng thiết kế , chế tạo mạch điện tử cơ bản; sửa chữa các thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông (máy chiếu, màn hình, điện thoại ...).
- Xây dựng quy trình, tổ chức lắp đặt, hướng dẫn khai thác, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị điện tử, viễn thông, thiết bị mạng máy tính.
- Lắp đặt, kết nối các thiết bị trong thông tin di động, thông tin quang, mạng truyền hình, internet ...
- Phân tích và giải quyết được các sự cố kỹ thuật xảy ra trong quá trình vận hành của các thiết bị viễn thông (tổng đài, máy fax, modem, điện thoại ...)

4.2. Kỹ năng mềm

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.
- Đạt trình độ tin học tương đương trình độ B.
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 (A2) Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

5. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Có phẩm chất đạo đức, ý thức và tác phong nghề nghiệp, trách nhiệm công dân.
- Có phương pháp làm việc khoa học; biết xác định, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, sáng tạo trong thực hiện công việc.
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm; giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi.
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm. Đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Các đài phát thanh, đài truyền hình, công ty tư vấn thiết kế mạng viễn thông, công ty thiết kế sản xuất linh kiện điện tử, công ty sản xuất các thiết bị điện tử, thiết bị viễn thông (Chuyên viên tư vấn, hỗ trợ thiết kế, hỗ trợ các giải pháp viễn thông, vận hành, điều hành kỹ thuật, kỹ thuật viên)
- Các công ty viễn thông (như Viettel, VNPT, Mobifone, Vina phone, FPT,...), doanh nghiệp trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, truyền thông (trực tiếp sản xuất, cán bộ kỹ thuật, tổ trưởng sản xuất, quản đốc phân xưởng)
- Tham gia mở cửa hàng, doanh nghiệp kinh doanh , dịch vụ sửa chữa các thiết bị điện tử, viễn thông.
- Giáo viên dạy nghề trình độ trung cấp và sơ cấp.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn; tiếp thu và triển khai các ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới của ngành.
- Có thể liên thông để đạt trình độ cao hơn các chuyên ngành thuộc lĩnh vực điện - điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin.

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG



Chu Khắc Huy